

***Bản án số: 153 /2019/HNGĐ-PT***

***Ngày: 10/10/2019***

***V/v: Tranh chấp hôn nhân & gia đình.***

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Vân Anh***

***Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thanh Thảo***

***Bà Nguyễn Thị Kiều Trang***

***Thư ký phiên tòa: Bà Trần Tuyết Nhung- Thư ký TAND  
thành phố Hà Nội.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà  
Hoàng Vĩnh Thảo - Kiểm sát viên.***

Ngày 10 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 120/2019/TLPT-HNGĐ ngày 05/09/2019 về việc: “ *Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”.

Do bản án hôn nhân gia đình số 386 /2019/HNGĐ-ST ngày 20/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Long B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 87/2019/QĐXXPT-HNGĐ ngày 19/09/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 84/2019/QĐ ngày 30/09/2019, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc N sinh năm 1980;**

Địa chỉ: P 1404 CC A5 Đền Lừ, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội; Nghề nghiệp: Ban thư ký tòa soạn báo Nông nghiệp Việt Nam.

**Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm 1982;**

Địa chỉ: Số nhà 44 ngõ1 phố Huỳnh Tấn Ph, tổ 1 phường Thạch B, quận Long B, Hà N; Nghề nghiệp: Kế toán công ty CPTM Cầu Vòng Đ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại tòa án nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc N trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Diệu L kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 19/12/2006 tại Ủy ban nhân dân phường Thạch B, quận Long B, thành phố Hà Nội. Vợ chồng chung sống đến cuối năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh chị bất đồng quan điểm, lối sống, đặc biệt trong cách nuôi dạy con cái, từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Đến tháng 06/2013, anh chị bắt đầu sống ly thân, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Cuối tháng 05/2014 anh chị sống ly thân, chị L đưa con về nhà bố mẹ đẻ tại phường Thạch B ở cho đến nay.

Năm 2014, chị L đã chủ động làm đơn xin ly hôn gửi tòa án nhân dân quận Hoàng M, sau đó rút đơn. Năm 2015, anh làm đơn xin ly hôn chị Linh, sau đó cũng rút đơn để vợ chồng đoàn tụ. Cuối năm 2016, vợ chồng sinh thêm con gái là cháu Nguyễn Hồng Y nhưng tình cảm vợ chồng cũng không được cải thiện. Anh chị vẫn sống ly thân, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị L.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung: Nguyễn Khánh A, sinh ngày 22/11/2007 và Nguyễn Hồng Y, sinh ngày 28/12/2016. Anh đề nghị Tòa án cho anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh A, anh đồng ý để chị L nuôi cháu Nguyễn Hồng Y, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

**Bị đơn chị Nguyễn Thị Diệu L trình bày:** Chị thống nhất với anh N về việc kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống tại Chung cư Đền L 2, hiện anh N đang sống. Vợ chồng chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn kể từ năm 2007 khi chị sinh cháu Nguyễn Khánh A, từ năm 2012, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân là do anh N ham chơi điện tử, không có trách nhiệm với con. Đến năm 2013, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên anh chị đã sống ly thân. Cuối tháng 05/2014, chị chuyển về nhà bố mẹ đẻ ở cho đến nay. Vợ chồng đã hai lần làm đơn xin ly hôn tại tòa án nhân dân quận Hoàng M, sau rút đơn để đoàn tụ. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, chị đồng ý ly hôn với anh Nguyễn Ngọc N.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung như anh N đã trình bày, hiện hai cháu đang ở cùng với chị, chị đề nghị tòa án cho chị được nuôi cả hai con, không yêu cầu anh N cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ: Vợ chồng không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bản án số 386/2019/HNGĐ-ST ngày 20/6/2019 của tòa án nhân dân quận Long Biên đã quyết định: Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Ngọc N đối với chị Nguyễn Thị Diệu L

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc N và chị Nguyễn Thị Diệu L.

Về con chung: Xác định anh Nguyễn Ngọc N và chị Nguyễn Thị Diệu L có hai con chung là Nguyễn Khánh A, sinh ngày 22/11/2017 và Nguyễn Hồng Y, sinh ngày 28/12/2016.

Giao cháu Khánh A cho anh Nam trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Hồng Y cho chị Nguyễn Thị Diệu L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nguyễn Ngọc N và chị

Nguyễn Thị Diệu L cho đến khi cháu Nguyễn Khánh A, cháu Nguyễn Hồng Y mỗi cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của pháp luật.

Anh Nguyễn Ngọc N và chị Nguyễn Thị Diệu L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ: Tòa án không giải quyết.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Không đồng ý với quyết định của bản án, ngày 2/7/2019, chị Nguyễn Thị Diệu L có đơn kháng cáo xin được nuôi cả hai con chung.

Tại phiên tòa anh N không rút yêu cầu khởi kiện, nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên xử. Chị Nguyễn Thị Diệu L không rút yêu cầu kháng cáo, các bên đương sự không tự hòa giải với nhau để giải quyết vụ án.

Lý do chị L xin được nuôi cả hai con vì hai con ở với chị từ nhỏ đến nay, chị không muốn chia cách các con, chị làm giờ hành chính có nhiều thời gian chăm sóc các con, chị có chỗ ở tại nhà bố mẹ chị, anh N không có trách nhiệm với các con, mọi việc chăm nuôi, học hành của con do mình chị đảm nhiệm. Mặt khác cháu A không muốn ở cùng với anh N.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục kể từ khi thụ lý vụ án đến khi trước thời gian nghị án.

Về nội dung: Đơn kháng cáo của chị L làm trong hạn luật định là hợp lệ. Chị L kháng cáo xin được nuôi cả hai con chung. Xét thấy, vợ chồng anh Nam chị Linh có hai con chung cháu A trên 7 tuổi, cháu Y dưới 3 tuổi. Cả anh N và chị L đều có đủ điều kiện để nuôi con. Bản án sơ thẩm đã giao cho anh N nuôi cháu A, chị L nuôi cháu Y là phù hợp. Chị L không xuất trình chứng cứ mới, do vậy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị L xin được nuôi cả hai con, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý đúng thẩm quyền.

Đơn kháng cáo của chị Nguyễn Thị Diệu L làm trong hạn luật định và nộp tạm ứng án phí phúc thẩm đúng thời hạn nên được xem xét.

[2] Hội đồng xét xử thấy:

Vợ chồng anh Nguyễn Ngọc N và chị Nguyễn Thị Diệu L có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thạch B, quận Long B, thành phố H ngày 19/12/2006 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 05/2014 cho đến nay. Bản án sơ thẩm đã chấp nhận đơn xin ly hôn của anh N và xử công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Ngọc N với chị Nguyễn Thị Diệu L là phù hợp với Điều 55, 56 luật hôn nhân gia đình năm. Anh N, chị L không kháng cáo về phần tình cảm nên phát sinh hiệu lực pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của chị L: Chị L kháng cáo xin được nuôi cả hai con, HĐXX thấy: Vợ chồng anh Nam, chị L có hai con chung là Nguyễn Khánh A, sinh ngày 22/11/2007 và Nguyễn Hồng Y, sinh ngày 28/12/2016.

Chị L hiện đang làm cho công ty Cầu Vòng Đ, thu nhập 17.500.000 đồng/tháng, chị và hai con đang sống với bố mẹ chị, và gia đình em gái tại phường Thạch B với bố mẹ chị. Còn anh N hiện làm báo Nông nghiệp Việt Nam, thu nhập 15.000.000 đồng/tháng. Anh đang ở một mình tại căn hộ chung cư Đền L, quận Hoàng M diện tích hơn 80 m<sup>2</sup>. Chị L nhận nuôi cả hai con chung vì cho rằng chị là người có nhiều thời gian quan tâm, chăm sóc con hơn anh N, hơn nữa cháu A cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Hội đồng xét xử xét thấy cả anh N và chị L đều có đủ điều kiện để nuôi con. Việc chăm nuôi con là quyền lợi và trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái, nếu giao cả hai con chung cho chị L nuôi thì sẽ thêm gánh nặng lớn cho chị L, và không đảm bảo quyền lợi tốt cho con, điều kiện chị L còn đang ở nhà bố mẹ chị, hơn nữa tại nhà bố mẹ chị còn có mẹ con em gái chị ở, nay chị ly hôn anh N nếu cả hai con chị lại về ở cùng nữa thì sẽ không đảm bảo điều kiện về chỗ ở, trong khi đó anh N đang ở một mình diện tích hơn 80 m<sup>2</sup>. Cả chị L và anh N đều có thu nhập ổn định, làm hành chính nên có điều kiện về thời gian chăm sóc các con. Bản án sơ thẩm đã xử và giao con chung là cháu A (con trai) cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Y (con gái) dưới 3 tuổi cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Do vậy, HĐXX thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị L là xin được nuôi cả hai con chung.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên cấp sơ thẩm không xem xét là đúng.

Từ những phân tích trên thấy kháng cáo của chị L xin được nuôi cả hai con chung là không có căn cứ, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[ 5] Về án phí: Do kháng cáo của chị L không được chấp nhận nên chị L phải chịu án phí LHPT, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm chị L đã nộp tại Chi cục thi hành án quận Long B. Anh N phải chịu án phí LHST được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh N đã nộp tạm ứng án phí ly hôn.

Đề nghị của đại diện viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

*Vì các lý trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: - *Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự ;*  
- *Các Điều 55, 56, 81, 82 luật Hôn nhân gia đình.*  
- *Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí tòa án.*

Không chấp nhận yêu cầu kháng của chị Nguyễn Thị Diệu L, giữ nguyên quyết định của bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 386/2019/HNGĐ-ST ngày 20/6/2019 của tòa án nhân dân quận Long B.

Xử :

Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Ngọc N đối với chị Nguyễn Thị Diệu L.

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc N và chị Nguyễn Thị Diệu L.

Về con chung: Xác định anh Nguyễn Ngọc N và chị Nguyễn Thị Diệu L có hai con chung là Nguyễn Khánh A, sinh ngày 22/11/2007 và Nguyễn Hồng Y, sinh ngày 28/12/2016.

Giao cháu Khánh A cho anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Hồng Y cho chị Nguyễn Thị Diệu L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nguyễn Ngọc N và chị Nguyễn Thị Diệu L cho đến khi cháu Nguyễn Khánh A, cháu Nguyễn Hồng Y mỗi cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của pháp luật.

Anh Nguyễn Ngọc N và chị Nguyễn Thị Diệu L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ: Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí : Anh Nguyễn Ngọc N phải chịu 300.000 đồng án phí LHST được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Nam đã nộp theo biên lai số 01377 ngày 18/03/2019 tại Chi cục thi hành án quận Long B, Hà N. Chị Nguyễn Thị Diệu L phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí chị L đã nộp tại biên lai số 01867 ngày 12/7/2019 tại Chi cục thi hành án quận Long B

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận :**

- VKSNDTP Hà Nội ;
- TAND quận Long Biên;
- VKSND quận Long Biên
- THA quận Long Biên;
- Các đương sự ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN**

**Mai Vân Anh**

**Các Thẩm phán**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận :**

- VKSNDTP Hà Nội ;
- TAND quận Ba Đình ;
- VKSND quận Ba Đình
- THA quận Ba Đình ;
- Các đương sự ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN**

**Mai Vân Anh**

**Các Thẩm phán**                      **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

